

Số: 02/2024/QĐCNHGT – DS

Hồng Lĩnh, ngày 23 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị Phương T đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị B và ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị Phương T

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 10 tháng 6 năm 2024 của của bà Nguyễn Thị B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Số 28 đường P, phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 28 đường Phượng H, phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Người bị kiện: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1989, bà Nguyễn Thị Phương T, sinh năm: 1990.

Đều ở địa chỉ: Số nhà 263, đường Q, Tổ dân phố 3, phường N, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Phương T đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị B và bị đơn ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị Phương T đã thỏa thuận, thống nhất các vấn đề sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ:

Ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Phương T thỏa thuận thuận thống nhất trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền nợ 280.000.000 đ (hai trăm tám mươi triệu) đồng.

- Phương thức thanh toán và thời hạn trả nợ như sau:

Ngày 11/8/2024 ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị Phương T trả cho bà Nguyễn Thị B số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu đồng).

Số tiền còn lại thanh toán như sau: Ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị Phương T trả cho bà Nguyễn Thị B mỗi tháng 12.000.000 đ (mười hai triệu đồng) vào ngày 15 hàng tháng. Thi hành kể từ tháng 9/2024 trở đi cho đến khi ông L, bà T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho bà B.

Kể từ ngày 12/8/2024 ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị Phương T còn phải chịu lãi suất của số tiền nợ chưa thanh toán theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp ông L, bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ như cam kết trên thì bà B có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền thi hành quyết định của Tòa án.

2. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lru TA.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Đức Quang**